

Số: **2510**/TXNK-PL

Hà Nội, ngày **18** tháng 9 năm 2014

V/v Thông báo kết quả phân tích  
số 1859/TB-PTPLHCM

Kính gửi: Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK.  
(Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh)

Cục Thuế xuất nhập khẩu nhận được công văn trao đổi nghiệp vụ số 1453/PTPLHCM-NV ngày 09/9/2014 và Thông báo kết quả phân tích hàng hóa số 1859/TB-PTPLHCM ngày 14/8/2014 của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu – Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh. Về vấn đề này, Cục Thuế xuất nhập khẩu có ý kiến trao đổi với Trung tâm PTPL HHXNK – Chi nhánh Hồ Chí Minh về kết quả phân tích đối với mẫu hàng nêu tại mục 1 và mục 2 phụ lục tờ khai số 10005098726/A12 ngày 28/6/2014 đăng ký tại Chi cục Hải quan Long Thành – Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai như sau:

Theo kết quả phân tích của trung tâm thì:

+ Mẫu 1: *Mẫu dạng cuộn, chiều rộng 104cm gồm hai lớp: lớp giấy kraft đã tẩy trắng, chưa tráng phủ kết dính với lớp vải dệt thoi bằng polyetylen. Lớp vải dệt thoi từ monofilament polyetylen, bề rộng của sợi dệt là 4mm. Mẫu có định lượng là 144,2 g/m<sup>2</sup> trong đó lớp giấy là 67,2 g/m<sup>2</sup>, độ dày mẫu là 0,147mm trong đó lớp giấy là 0,052mm. Mã số đề xuất 4811.90.99 (thuế suất 5%) hoặc 5907.00.60 (thuế suất 12%);*

+ Mẫu 2: *Mẫu dạng cuộn, chiều rộng 114cm gồm hai lớp: lớp giấy kraft chưa tẩy trắng, chưa tráng phủ kết dính với lớp vải dệt thoi bằng polyetylen. Lớp vải dệt thoi từ monofilament polyetylen, bề rộng của sợi dệt là 4mm. Mẫu có định lượng là 142 g/m<sup>2</sup> trong đó lớp giấy là 66 g/m<sup>2</sup>, độ dày mẫu là 0,161mm trong đó lớp giấy là 0,071mm. Mã số đề xuất 4811.90.99 (thuế suất 5%) hoặc 5907.00.60 (thuế suất 12%).*

Tuy nhiên, theo Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi năm 2014 thì nhóm **59.07** “*Các loại vải dệt được ngâm tẩm, tráng hoặc phủ bằng cách khác; bạt đã vẽ làm phong màn cho sân khấu, phong trường quay hoặc loại tương tự*”. Như vậy, kết quả phân tích của Trung tâm PTPL Chi nhánh Hồ Chí Minh cho hai mẫu đều là “*chưa tráng phủ kết dính với lớp vải dệt thoi bằng polyetylen*” nên không thuộc nhóm **59.07** là “*sản phẩm đã tráng phủ*”. Mặt khác, theo kết quả phân tích của Trung tâm thì hai mẫu trên gồm: “*lớp giấy kraft chưa tẩy trắng, chưa tráng phủ kết dính với lớp vải dệt thoi bằng*


polyetylen” với mã số đề xuất là **4811.90.99** là chưa phù hợp vì mã số đề xuất thuộc phân nhóm **4811.90** “- Giấy, bìa, tấm xenlulo và màng xơ sợi xenlulo khác” trong khi kết quả phân tích của Trung tâm lại là “lớp giấy kraft chưa tẩy trắng, chưa tráng phủ kết dính với lớp vải dệt thoi bằng polyetylen”. Theo Cục Thuế xuất nhập khẩu thì với kết quả phân tích như trên, hai mẫu hàng thuộc nhóm **48.11** “Giấy, bìa, tấm xenlulo và màng xơ sợi xenlulo, đã tráng, thấm tẩm, phủ, nhuộm màu bề mặt, trang trí hoặc in bề mặt, ở dạng cuộn hoặc tờ hình chữ nhật (kể cả hình vuông), với kích thước bất kỳ, trừ các loại thuộc các nhóm 48.03, 48.09 hoặc 48.10”, mã số **4811.59.99** “- - - - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi năm 2014.

Vì vậy, để có cơ sở trình Lãnh đạo Tổng cục ban hành Thông báo phân loại, Cục Thuế xuất nhập khẩu đề nghị Trung tâm phân tích phân loại hàng hóa XNK - Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh có ý kiến về quyết định phân loại của Cục Thuế xuất nhập khẩu đồng thời nêu rõ cơ sở đề xuất mã số **4811.90.99** và mã số **5907.00.60**.

Cục Thuế xuất nhập khẩu trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Trung tâm phân tích phân loại hàng hóa XNK – Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCT Nguyễn Dương Thái (để b/c);
- TT PTPL HH XNK (để p/h);
- Lưu: VT, PL-Trung (3b).

  
**Trần Mạnh Tường**